

Số: 47/2024/QĐST-DS

Bắc Bình, ngày 23 tháng 7 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15/7/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 20/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2024.

### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 15/7/2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Duy V, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

- **Bị đơn:** Ông Ung Đức Đ, sinh năm 1965

Địa chỉ: Khu phố H, TT. C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lê Thị M, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

#### 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nợ:

+ Vợ chồng ông Nguyễn Duy V và bà Lê Thị M yêu cầu ông Ung Đức Đ phải trả cho vợ chồng ông Nguyễn Duy V và bà Lê Thị M với số tiền là 1.782.000.000 đồng, trong đó số tiền gốc là 1.650.000.000 đồng (*Một tỷ, sáu trăm, năm mươi triệu đồng*) và tiền lãi là 132.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi hai triệu đồng*).

+ Ông Ung Đức Đ tự nguyện, thỏa thuận, đồng ý theo yêu cầu của vợ chồng ông Nguyễn Duy V và bà Lê Thị M là trả cho vợ chồng ông Nguyễn Duy V và bà Lê

Thị M số tiền 1.782.000.000 đồng, trong đó số tiền gốc là 1.650.000.000 đồng (*Một tỷ, sáu trăm, năm mươi triệu đồng*) và tiền lãi là 132.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi hai triệu đồng*).

*Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án (Đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.*

- Về án phí:

+ Vợ chồng ông Nguyễn Duy V và bà Lê Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Duy V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.000.000 đồng (*mười sáu triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0008591 ngày 22/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

+ Ông Ung Đức Đ tự nguyện, thỏa thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 32.730.000 đồng (*Ba mươi hai triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng*) nên ông Ung Đức Đ phải nộp 32.730.000 đồng (*Ba mươi hai triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện B.Bình;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tuấn Anh**